

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS - ST
Ngày: 05-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đồng Văn K - sinh năm 1982. Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư N 6, phường T, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Đồng Sỹ L và con bà Nguyễn Thị D. Có vợ: Nguyễn Thị L; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con bé sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 18/01/2022 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh H đến nay. Có mặt.

* Những người chứng kiến:

1. Ông Mạc Đình C. Vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Hữu H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2022, Đồng Văn K (là người nghiện ma túy) đi xe ôm từ nhà đến khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, K xuống xe, đi bộ vào đoạn đường trong khu dân cư T thì gặp và mua 100.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không quen biết, không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa ma túy. K cầm gói ma túy trên trong lòng bàn tay trái rồi đi về. Đến hồi 11 giờ 35 phút cùng ngày, khi K đang đi bộ đến đầu đường vào xóm Tây, khu dân cư T, phường Đ, thành phố C thì bị lực lượng công an thành phố C phát hiện bắt quả tang. Khi bị bắt, K đã làm rơi gói ma túy trong lòng bàn tay trái xuống vị trí mặt đất, ngay dưới chân K đang đứng. Lực lượng công an thành phố C lập biên bản bắt quả tang, thu giữ tại vị trí mặt đất ngay dưới chân K đang đứng 01 gói giấy màu vàng, kích thước khoảng (1,5x0,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, K khai nhận đó là ma túy, K cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 183/KLGD-PC09 ngày 17/01/2022 của Phòng k Công an tỉnh H kết luận: chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,137 gam (Không phải một trăm ba mươi bảy gam) là ma túy, loại Heroine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,120 gam (Không phải một trăm hai mươi gam) ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-CL ngày 24 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Đồng Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn Kiên phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đồng Văn K. Xử phạt bị cáo Đồng Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15-01-2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,120 gam ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Về án phí: Bị cáo Đồng Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đồng Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 35 phút ngày 15 tháng 01 năm 2022, tại đầu đường xóm T, khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H, Đồng Văn K có hành vi cất giấu trái phép 0,137gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an thành phố C, tỉnh H phát hiện bắt quả tang. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà lại vướng vào con đường nghiện ngập chất ma túy nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị

cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời rắn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,120 gam ma túy loại heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 mảnh giấy màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, K khai mua ma túy của người đàn ông, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đồng Văn K 14 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15-01-2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 0,120 gam ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “số 183/KLG- PC09 cơ quan CSĐT-CATP C, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 98 ngày 15/01/2022, mặt sau có 3 dấu đỏ giáp lai của phòng k Công an tỉnh H và 3 chữ ký niêm phong mẫu”.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 24/3/2022).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đồng Văn K phải chịu 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thu Hương